

85th Parents-Love-Chess Rated Series - Standard

آخر تحديث 6

ترتيب الي

رقم	نادي/مدينة	نوع	جنس	تقييم	اتحاد	رقم دولي	اسم اللاعب
1	Storm Pawns			2078	VIE	12402923	Nguyễn, Huỳnh Tuấn Hải
2	Masters of Time	S35		1961	VIE	12400033	Võ, Đại Hoài Đức
3	Cờ vua Hòa Hưng	U16		1946	VIE	12442925	Nguyễn, Lê Nhật Quang
4	Global Knights	U16		1923	VIE	12443247	Nguyễn, Tiến Dũng
5	Future Masters	U12		1826	VIE	12436224	Nguyễn, Đức Khải
6	Heavy Rooks	U12		1789	VIE	12483230	Võ, Ngọc Minh Trí
7	Future Masters	U12		1758	VIE	12478962	Nguyễn, Quang Huy
8	Cờ vua Hòa Hưng			1749	VIE	12420921	Nguyễn, Thành Long
9	Heavy Rooks	U16		1737	VIE	12454060	Phạm, Gia Tường
10	Super Kids	U08		1736	VIE	12450480	Trương, Phúc Nhật Nguyên
11	Đồng Nai			1732	VIE	12417726	Phạm, Minh Hiếu
12	Masters of Time	S35		1718	VIE	12426776	Ngô, Thanh Tú
13	Boys love Chess	U10		1714	VIE	12471682	Huỳnh, Thiên Ân
14	Boys love Chess	U16		1713	VIE	12471917	Lê, Hoàng Nhật Tuyên
15	Global Knights		w	1701	VIE	12426768	Ngô, Minh Hằng
16	Flying Bishops	U12		1682	VIE	12445479	Nguyễn, Trung Quân
17	Boys love Chess	U12		1679	VIE	12476820	Bùi, Đức Khang
18	Bishop Legion	S35		1559	VIE	12443654	Lê, Duy Cường
19	Super Kids	U08		1644	VIE	12460796	Vũ, Hạo Nhiên
20	Bishop Legion	U16		1633	VIE	12445975	Đào, Khánh Lâm
21	Royal Chess	U08		1608	VIE	12470767	Nguyễn, Trần Thiện Thắng
22	Đồng Nai	U16		1599	VIE	12432784	Trần, Thiện Phúc
23	Masters of Time	S35		1575	VIE	12484504	Nguyễn, Quốc Khánh
24	Đồng Nai			1566	VIE	12432660	Nguyễn, Phúc Hoàng
25	Flying Bishops	U10		1554	VIE	12449253	Nguyễn, Quang Phúc
26	Royal Chess	U06		1535	VIE	12490717	Đặng, Quang Vũ
27	Heavy Rooks	U16		1523	VIE	12439398	Nguyễn, Khánh Đăng
28	Cờ vua Thủ Đức	U08		1522	VIE	561008176	Dương, Danh Phát
29	Bishop Legion	U08		1506	VIE	12475254	Đinh, Nguyễn Mạnh Hùng
30	Super Kids	U08		1484	VIE	12485047	Võ, Quang Minh
31	Cờ vua Thủ Đức	U12		1481	VIE	12476447	Lê, Nguyễn Minh Nghĩa
32	Royal Chess	U10		1472	VIE	12490709	Đặng, Quang Vinh
33	Royal Chess	U10	w	1457	VIE	12477800	Lê, Tường Lam
34	Flying Bishops	U08	w	1456	VIE	12483400	Trần, Thùy Anh
35	Cờ vua Thủ Đức	U12	w	1450	VIE	12476293	Nguyễn, Ngọc Như Ý
36	Storm Pawns	U08		1447	VIE	561006718	Nguyễn, Đàm Gia Khang
37	Future Masters	U12		1401	VIE	12475165	Phan, Khắc Hoàng Bách
38	Đồng Nai	U08	w	0	VIE	561024490	Đỗ, Minh Thư
39	Storm Pawns	U10		0	VIE	561013510	Đỗ, Ngọc Minh Long
40	Global Knights	U10		0	VIE	561000787	Dương, Hải Bình
41	Cờ vua Thủ Đức	U08		0	VIE	561011185	Lê, Hoàng Xuân Hiếu
42	Bishop Legion	U12		0	VIE	12494682	Lê, Hồng Anh
43	Bishop Legion	U12		0	VIE	12494674	Lê, Hồng Vũ
44	Đồng Nai	U08		0	VIE	561024473	Lê, Huỳnh Anh
45	Cờ vua Hòa Hưng	U10	w	0	VIE	561007978	Lý, Minh Anh
46	Cờ vua Hòa Hưng	U06	w	0	VIE	561022420	Nguyễn, Đăng Gia Nhi
47	Cờ vua Hòa Hưng	U06	w	0	VIE	12488747	Trình, Minh Anh
48	Cờ vua Hòa Hưng	U08		0	VIE	561000868	Vũ, Hoàng Đức

You find all details to this tournament under <https://chess-results.com/tnr1477662.aspx?lan=35>

Chess-Tournament-Results-Server: Chess-Results